TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 31/2018/DS-ST.
Ngày: 23-4-2018.
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Hoàng Huy**

Các Hội thẩm nhân nhân dân:

Ông **Từ Ngọc Viễn**.

Ông **Lê Văn Kiệt.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân TP M xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 322/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP S.**

Địa chỉ: 266-268 đường N, Quận B, Tp H.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hào Q**.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, Tp M, tỉnh T.

(Có mặt ông Quang, vắng mặt ông H)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn trình bày:

Ngày 16/5/2016 ông Nguyễn Văn H có ký kết với Ngân hàng TMCP S chi nhánh T hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bản Điều khoản, Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ)

Căn cứ thu nhập của ông Nguyễn Văn H, Ngân hàng đã đồng ý cấp cho ông Nguyễn Văn H thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, tính đến ngày Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Ông H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là

10.000.000 đồng, tiền lãi là 2.235.833 đồng, tiền phí là 1.402.112 đồng, tính đến ngày 30/4/2017 ông Nguyễn Văn H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 4.350.000 đồng, kể từ đó đến nay ông H ngưng không thanh toán cho ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc ông H cũng không có thiện chí trả nợ.

Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 30/4/2017 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn tH sang nợ quá hạn. Từ ngày toàn bộ dư nợ được chuyển sang nợ quá hạn, tiền lãi quá hạn được tính trên số dư nợ đã chuyển tạm tính đến ngày 30/4/2017 là 9.287.945 đồng. Đến ngay/9/2017 ông H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 10.815.650 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Chấm dứt hợp đồng tín dụng trên.
- Buộc ông Nguyễn Văn H phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh T số tiền tạm tính đến ngày 30/09/2017 là 10.815.650 đồng (Mười triệu tám trăm mười lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng); trong đó: dự nợ quá hạn là 9.287.945 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.527.705 đồng, trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.
- Sau ngày 30/09/2017 nếu ông Nguyễn Văn H chậm thanh toán còn phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả của hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

* Bị đơn là ông Nguyễn Văn H vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện Ngân hàng TMCP S.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H trả cho ngân hàng số tiền 10.815.650 đồng ông H vay của ngân hàng qua hình thức cấp thể tín đến hạn nhưng chưa trả. Do đó, Tòa án xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[2] Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H. Bên cạnh đó ông H không đưa ra chứng cứ để chứng minh nên căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Tòa xét thấy: Theo các chứng cứ mà Ngân hành cung cấp là giấy đề nghị cấp thể tín dụng kiêm hợp đồng thì thể hiện ông H có đề nghị Ngân hàng cấp hạn mức tín dụng cho ông với số tiền 10.000.000 đồng, đến hạn trả nhưng ông H không trả. Đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 23/4/2018 ông H còn nợ lại Ngân hàng tổng cộng 12.852.590 đồng. Ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông H trả lại tiền là có căn cứ nên Tòa chấp nhận.

[4]Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL của Tòa án nhân dân tối cao; các điều 147 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

Buộc ông Nguyễn Văn H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 12.852.590 đồng, trả một lần.

Kể từ ngày 24/4/2018 ông Nguyễn Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết số tiền nợ gốc cho Ngân hàng TMCP S

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 642.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S 270.500 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0011604 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh T.

3. Ngân hàng TMCP S có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-VKSND TPMT;
-Chi cục THADS TPMT
- Đương sự;
- Lưu.

Ngô Hoàng Huy